

Số: 45/2021/QĐST-HNGĐ

Tp. S, ngày 13 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Tăng Hoàng Phương T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số nhà 538, đường N, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số nhà 538, đường N, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Tăng Hoàng Phương T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số nhà 538, đường N, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng và ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số nhà 538, đường N, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tăng Hoàng Phương T và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Tăng Hoàng Phương T và ông Nguyễn Văn T thống nhất xác định có một người con chung là cháu Nguyễn Kim N, sinh ngày

21/02/2011. Bà Tăng Hoàng Phương T và ông Nguyễn Văn T thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn, bà Tăng Hoàng Phương T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Kim N (phù hợp theo nguyện vọng của cháu N) cho đến khi cháu N thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Văn T không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung cháu Nguyễn Kim N mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Bà Tăng Hoàng Phương T và ông Nguyễn Văn T thống nhất xác định tài sản chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Tăng Hoàng Phương T và ông Nguyễn Văn T thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Tăng Hoàng Phương T thống nhất chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009595 ngày 04/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả lại cho bà Tăng Hoàng Phương T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Ông Nguyễn Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố S;
- UBND phường B, thành phố S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lệ Hằng